TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 28/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Thế Khoa;

- Ông Lê Văn Trưởng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Rum Ba - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 20/5/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn H (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1984, nơi cư trú: Khu phố NT 2, Phường C, Tp, TH, tỉnh Phú Yên. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 03/12. Con ông (không xác định) và bà Trần Thị Út C, sinh năm 1967; có vợ Nguyễn Thị Diệu H (chết), có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 21/8/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong ngày 16/5/2015 nhưng chưa nộp án phí. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/7/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh P xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 23/11/2009 bị Tòa án nhân dân Tp. TH xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 23/01/2013 bị Tòa án nhân dân Tp. TH xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

1. Nguyễn Đình N, sinh năm 1984, địa chỉ: H - THĐ, phường S, Tp. TH, tỉnh Phú Yên.

2. Lê Hữu T1, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn LĐ 1, xã HT, Tx. ĐH, tỉnh Phú Yên.

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, địa chỉ: M- ND, phường B, Tp. TH, tỉnh Phú Yên.

4. Trần Minh L, sinh năm 1986, địa chỉ: Khu phố TC, phường HXT, Tx. ĐH, tỉnh Phú Yên.

5. Huỳnh Khắc N, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu phố N, phường HV, Tx. ĐH, tỉnh Phú Yên.

6. Võ Thị Thanh D, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ S, NH, phường NH, Tp. NT, tỉnh Khánh Hòa.

7. Lê Tuấn A, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn KX, xã DL, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 29/12/2021, Trần Văn H đi đến khu lầu B, phường VP, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa mua 24.000.000 đồng ma túy Heroine và 4.000.000 đồng ma túy đá của 01 người phụ nữ tên "T" (không rõ danh tính) có số điện thoại 0905.349.833 và 0706.222.406 rồi đón xe khách về lại thành phố TH, tỉnh Phú Yên. Khi đến ngã tư QL1A và QL25 thuộc thôn AN, xã HA, huyện PH, H xuống xe thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố TH phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PH bắt quả tang, thu giữ bên trong túi áo khoác mà H đang mặc có 01 khẩu trang y tế màu trắng, bên trong khẩu trang có 01 bì nilon trong suốt hàn kín kích thước (4,5x3,5)cm chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu A_1) và 01 bì nilon trong suốt hàn kín kích thước (9x5,5)cm chứa chất bột màu trắng đục (ký hiệu A_2). Sau đó, qua khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại khu phố NT 2, phường C, thành phố TH, tỉnh Phú Yên thu giữ 26 ống nhựa hàn kín 02 đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng đục (ký hiệu A_3) và các dụng cụ dùng để mua bán ma túy. Qua làm việc, H khai nhận toàn bộ số ma túy trên tàng trữ để bán cho người khác.

Tại Kết luận giám định số 01/GĐ-PC09 ngày 03/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu A_1) là ma túy có khối lượng 4,402g loại Methamphetamine; chất bột mày trắng dạng nén trong bì nilon trong suốt hàn kín (ký hiệu A_2) là ma túy có khối lượng 10,928g loại Heroine; chất bột màu trắng dạng nén trong 26 ống nhựa hàn kín hai đầu (ký hiệu A_3) là ma túy có tổng khối lượng 0,716g loại Heroine. (BL42-52)

Quá trình điều tra còn xác định vào ngày 15/10/2021 và ngày 11/11/2021, Trần Văn H đã 02 lần mua ma túy Heroine và ma túy đá (Methamphetamine) của người phụ nữ tên "T" ở thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa mang về cất giấu ở nhà của H tại khu phố NT 2, thành phố TH, tỉnh Phú Yên để bán cho người khác. H sử dụng 02 số điện thoại 0813.193.194 và 0814.327.754 để mua bán ma túy và hẹn người mua ma túy đến nhà của H hoặc tại ngã tư đường Trần Phú và đường Mậu Thân hoặc tại ngã tư đường Duy Tân và đường Trần Hưng Đạo

thuộc thành phố TH, tỉnh Phú Yên để giao ma túy và nhận tiền. Từ ngày 15/10/2021 đến ngày 29/12/2021, H đã nhiều lần bán ma túy cho người khác trên địa bàn thành phố TH, tỉnh Phú Yên để sử dụng, cụ thể:

- Bán cho Nguyễn Đình N 03 lần, gồm 01 lần bán 02 tép ma túy Heroine với giá 600.000 đồng và 02 lần mỗi lần 01 tép ma túy Heroine với giá mỗi tép 300.000 đồng.

- Bán cho Trần Minh L 20 lần, mỗi lần 01 tép ma túy Heroine, với giá mỗi tép 300.000 đồng.

- Bán cho Huỳnh Khắc N 65 lần, mỗi lần 01 tép ma túy Heroine, với giá mỗi tép 300.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Văn H 05 lần, mỗi lần 01 tép ma túy Heroine, với giá mỗi tép 300.000 đồng.

- Bán cho Lê Hữu T 05 lần, gồm 01 lần bán 01 tép ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, 01 lần bán 03 tép ma túy Heroine với số tiền 900.000 đồng, 01 lần bán 02 tép ma túy Heroine với giá 600.000 đồng và 02 lần mỗi lần 01 tép ma túy Heroine với giá mỗi tép 300.000 đồng.

- Ngoài ra, H còn khai nhận bán ma túy cho T2, G, T3 và nhiều người khác nhưng không xác định được danh tính cụ thể.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bị cáo Trần Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo H từ 08 năm đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2021. Xét bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 251 BLHS.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy niêm phong bên trong chứa 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001010 (ký hiệu A_1) bên trong có 01 bì nilon chứa 4,234 gam ma túy Methamphetamine, 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001012 (ký hiệu A_2) bên trong có 01 bì nilon chứa 10,669 gam ma túy Heroine, 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001013 (ký hiệu A_3) bên trong có 26 đoạn ống nhựa gồm 19 đoạn ống nhựa màu xanh dương và 7 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây chứa 0,644 gam ma túy Heroine; 01 bịch nilon trong suốt kích thước (10x6)cm; 01 áo khoác màu đỏ, 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 hộp quẹt ga màu đen có chữ "Haidangho"; 01 lon kim loại màu xanh trắng có chữ Colos Baby cao 16,5cm, đường kính 13cm bên trong có 01 hộp nhựa màu xanh có chữ Doublemint kích thước (08x5,5x3,5); 01 cái kéo bằng kim loại kích thước

(11x02)cm; 12 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây có cùng kích thước (21,5x0,6)cm; 01 hộp nhựa mày xanh có chữ Doublemint có nắp đậy kích thước (08x5,5x3,5) bên trong có 201 đoạn ống nhựa hàn kín 01 đầu cùng kích thước (1,7x0,6)cm trong có 25 đoạn ống nhựa màu xanh dương và 176 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây; 02 bật lửa ga màu trắng hiệu "Viva Giang Thành Đạt"; 02 lưỡi lam bằng kim loại hiệu Croma.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng màu hồng trắng, mặt sau có chữ Iphone gắn ống lưng màu xám; 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh, mặt sau có chữ Vsmart gắn ốp lưng trong suốt của bị cáo H là công cụ phạm tội.

- Tuyên trả cho bị cáo 1.900.000đ thu giữ khi bị bắt do không liên quan đến vụ án.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên "T" có số điện thoại 0905.349.833 và 0706.222.406 là người đã bán ma túy cho Trần Văn H nhưng qua xác minh không xác định được họ tên và địa chỉ của người này nên không có cơ sở để xử lý.

Nguyễn Đình N, Trần Minh L, Huỳnh Khắc N, Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn H là những người mua của H và đã sử dụng hết số ma túy này nên Công an huyện PH đã thông báo cho Công an thành phố TH và thị xã ĐH xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật.

Trần Văn H khai bán ma túy cho người có tên là T2, G và T3 và nhiều người khác nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Bị cáo Trần Văn H khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PH, tỉnh Phú Yên, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có

trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 15/10/2021 đến ngày 29/12/2021, trên địa bàn huyện PH và thành phố TH, tỉnh Phú Yên, Trần Văn H tàng trữ 16,046 gam ma túy để bán trái phép cho người khác, trong đó có 11,644 gam ma túy loại Heroine và 4,402 gam ma túy loại Methamphetamine và đã thực hiện 98 lần bán trái phép ma túy cho Nguyễn Đình N, Trần Minh L, Huỳnh Khắc N, Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn H để sử dụng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa truy tố bị cáo Trần Văn Hội về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy không những gây tác hại lớn đến sức khỏe của chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh đến các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng vì mục đích kiếm tiền và có ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo H đã bất chấp mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo còn có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là tái phạm thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, cần xử phạt bị cáo H mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai báo những lần mua bán trước khi bị bắt là tự thú, hoàn cảnh của bị cáo khó khăn do vợ chết, có 03 con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm cho bị cáo về hình phạt.

HĐXX thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và không xem xét xử lý trách nhiệm đối với người phụ nữ tên "T" bán ma túy cho H và những người đã mua ma túy của H do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Đình N, Trần Minh L, Huỳnh Khắc N, Lê Hữu T1 và Nguyễn Văn H là những người mua ma túy của H và đã sử dụng hết số ma túy này nên Công an huyện PH đã thông báo cho Công an thành phố TH và thị xã ĐH xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp quy định pháp luật.

[4] Về xử lý Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy niêm phong bên trong chứa 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001010 (ký hiệu A_1) bên trong có 01 bì nilon chứa 4,234 gam ma túy Methamphetamine, 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001012 (ký hiệu A_2) bên trong có 01 bì nilon chứa 10,669 gam ma túy Heroine, 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001013 (ký hiệu A_3) bên trong có 26 đoạn ống nhựa gồm 19 đoạn ống nhựa màu xanh dương và 7 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây chứa 0,644 gam ma túy Heroine; 01 bịch nilon trong suốt kích thước (10x6)cm; 01 áo khoác màu đỏ, 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 hộp quẹt ga màu đen có chữ "Haidangho"; 01 lon kim loại màu xanh trắng có chữ Colos

Baby cao 16,5cm, đường kính 13cm bên trong có 01 hộp nhựa màu xanh có chữ Doublemint kích thước (08x5,5x3,5); 01 cái kéo bằng kim loại kích thước (11x02)cm; 12 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây có cùng kích thước (21,5x0,6)cm; 01 hộp nhựa mày xanh có chữ Doublemint có nắp đậy kích thước (08x5,5x3,5) bên trong có 201 đoạn ống nhựa hàn kín 01 đầu cùng kích thước (1,7x0,6)cm trong có 25 đoạn ống nhựa màu xanh dương và 176 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây; 02 bật lửa ga màu trắng hiệu "Viva Giang Thành Đạt"; 02 lưỡi lam bằng kim loại hiệu Croma là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng màu hồng trắng, mặt sau có chữ Iphone gắn ống lưng màu xám; 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh, mặt sau có chữ Vsmart gắn ốp lưng trong suốt của bị cáo H là công cụ phạm tội.

- Tuyên trả cho bị cáo 1.900.000đ thu giữ khi bị bắt do không liên quan đến vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo H.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H **09** (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2021.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy niêm phong bên trong chứa 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001010 (ký hiệu A_1) bên trong có 01 bì nilon chứa 4,234 gam ma túy Methamphetamine, 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001012 (ký hiệu A_2) bên trong có 01 bì nilon chứa 10,669 gam ma túy Heroine, 01 túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2001013 (ký hiệu A_3) bên trong có 26 đoạn ống nhựa gồm 19 đoạn ống nhựa màu xanh dương và 7 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây chứa 0,644 gam ma túy Heroine; 01 bịch nilon trong suốt kích thước (10x6)cm; 01 áo khoác màu đỏ, 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 hộp quẹt ga màu đen có chữ "Haidangho"; 01 lon kim loại màu xanh trắng có chữ Colos Baby cao 16,5cm, đường kính 13cm bên trong có 01 hộp nhựa màu xanh có chữ Doublemint kích thước (08x5,5x3,5); 01 cái kéo bằng kim loại kích thước (11x02)cm; 12 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây có cùng kích thước (21,5x0,6)cm; 01 hộp nhựa mày xanh có chữ Doublemint có nắp đậy kích thước (08x5,5x3,5) bên trong có 201 đoạn ống nhựa hàn kín 01 đầu cùng kích thước (1,7x0,6)cm trong có 25 đoạn ống nhựa màu xanh dương và 176 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây; 02 bật lửa ga màu trắng hiệu "Viva Giang Thành Đạt"; 02 lưỡi lam bằng kim loại hiệu Croma.

- Tịch sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng màu hồng trắng, mặt sau có chữ Iphone gắn ống lưng màu xám; 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh, mặt sau có chữ Vsmart gắn ốp lưng trong suốt của bị cáo Trần Văn H.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PH và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH*).

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Văn H 1.900.000đ (*Một triệu chín trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002042 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND H. PH;
- Công an H. PH;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- THAHS;
- THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Minh Nhật